TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÙ YÊN,** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 79/2017/HS-ST
Ngày 12 - 9 - 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Đinh Công Ó
Ông Ngô Xuân Tư

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 9 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 85/2017/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85/2017/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo: Vàng A Tr, sinh ngày 02 tháng 8 năm 1993 tại Trạm Tấu – Yên Bái; nơi cư trú: Bản SKH, xã ST, huyện PH, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Mông; con ông: Vàng Chữ La; con bà: Sùng Thị Pay (đã chết); có vợ là Tráng Thị Vua, bị cáo có 02 con, con lớn 3 tuổi, nhỏ 1 tuổi; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: nghiện ma túy; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 12 tháng 7 năm 2017 đến nay; "có mặt".

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Ông Cầm Trọng Thủy, trợ giúp viên pháp lý công tác tại Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La bào chữa cho Vàng A Tr; "vắng mặt".

- *Người tham gia tố tụng khác:* Ông Cầm Đình Cốc, nơi cư trú: Khối 12, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La là người phiên dịch; "có mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 11/7/2017, trên đường đi chơi về (từ bản Làng Sáng, xã Háng Đồng, huyện Bắc Yên về bản SKH, xã ST, huyện PH), bị cáo Tr có gặp và hỏi mua của một người đàn ông lạ mặt một gói ma túy với giá 100.000đ. Sau khi mua được ma túy, Tr mang gói ma túy về nhà cất giấu. Đến khoảng 18 giờ

ngày 12/7/2017, Tr mang gói ma túy ra sử dụng thì bị tổ công tác Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La phát hiện bắt quả tang.

Tại phiên tòa, bị cáo Vàng A Tr đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Trợ giúp viên pháp lý Cầm Trọng Thủy bào chữa cho bị cáo Vàng A Tr đề nghị vắng mặt tại phiên tòa và gửi bản bào chữa với nội dung nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát, truy tố bị cáo Vàng A Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố, hành vi của bị cáo Vàng A Tr đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tại biên bản mở niêm phong, cân tịnh và lấy mẫu gửi giám định xác định (Bút lục số 27): Gói chất nhựa dẻo màu nâu thu giữ của Vàng A Tr có trọng lượng 3,02 gam. Cơ quan điều tra đã lấy 0,688 gam (ký hiệu T) gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 732/KLMT ngày 17.7.2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La kết luận (Bút lục số 29): Mẫu gửi giám định ký hiệu T là chất ma túy; loại thuốc phiện; trọng lượng mẫu gửi giám định là 0,688 gam. Tổng trọng lượng chất ma túy thu giữ được là 3,02gam, loại thuốc phiện.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo cũng như người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Cơ quan điều tra và của Phòng kỹ thuật hình sự nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 65/KSĐT-MT ngày 28/8/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Vàng A Tr về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

Xử phạt bị cáo Vàng A Tr từ 18 tháng đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

Về vật chứng của vụ án: Áp dụng các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 2,332 gam Thuốc phiện vật chứng còn lại sau giám định và 01 bộ bàn đèn.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Vàng A Tr nhất trí với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng A Tr có bản luận cứ bào chữa thống nhất với quyết định truy tố của Viện kiểm sát về tội danh theo khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Kết thúc tranh luận, bị cáo Tr trình bày lời nói sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Vàng A Tr khai nhận hành vi mua ma túy về nhà cất giấu để sử dụng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật Hình sự thì "Người nào tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma tuý, thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm". Theo tiểu mục 3.1 mục 3 phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp thì "Tàng trữ trái phép chất ma túy là cất giữ, cất giấu bất hợp pháp chất ma túy ở bất cứ nơi nào (như trong nhà, ngoài vườn, chôn dưới đất, để trong vali, cho vào thùng xăng xe, cất dấu trong quần áo, tư trang mặc trên người hoặc theo người…) mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển hay sản xuất trái phép chất ma túy. Thời gian tàng trữ dài hay ngắn không ảnh hưởng đến việc xác định tội này". Như vậy, hành vi cất giấu trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng của Vàng A Tr đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Trọng lượng Thuốc phiện Vàng A Tr phải chịu trách nhiệm là 3,02 gam.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được việc Tàng trữ trái phép ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn cơn nghiện ma túy, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội. Bị cáo có nhân thân tốt, là người dân tộc ít người, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, làm nghề lao động tự do, điều kiện kinh tế khó khăn, bản thân nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo Tr thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất của hành vi phạm tội. Tuy nhiên, theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14 thì "Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:" So với khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự (năm 1999) thì khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 có khung hình phạt nhẹ hơn. Căn cứ

điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14. Hội đồng xét xử cần áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật Hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản…", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, tịch thu tài sản. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đang ở cùng với gia đình, điều kiện kinh tế còn khó khăn(Bút lục số 53). Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền, tịch thu tài sản.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 2,332 gam thuốc phiện (đựng trong phong bì đã niêm phong) vật chứng còn lại sau giám định và 01 bộ bàn đèn, là vật cấm lưu hành, vật không có giá trị. Căn cứ các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử cần tịch thu và tiêu hủy.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo Tr, bị cáo không biết tên, địa chỉ. Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo Vàng A Tr đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[6] Về án phí, bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; điểm b khoản 1 Điều 2, điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 và khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH14.

[1] Tuyên bố: Bị cáo Vàng A Tr phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt Vàng A Tr 24 (hai mươi tư) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12 tháng 7 năm 2017 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ).

[2] Về xử lý vật chứng: *Căn cứ các điểm a, đ khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.*

Tịch thu tiêu hủy 2,332 gam Thuốc phiện (đựng trong phong bì đã niêm phong) vật chứng còn lại sau giám định và 01 bộ bàn đèn (theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 72/BB- GNVC ngày 28/8/2017 giữa cơ quan Công an huyện Phù Yên và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phù Yên).

[3] Về án phí: *Căn cứ vào khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.*

Bị cáo Vàng A Tr phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Kiến nghị: Trong giai đoạn điều tra vụ án, sau khi tiến hành mở niêm phong vật chứng, cân tịnh, lấy mẫu gửi giám định. Phong bì niêm phong vật chứng ban đầu và giấy gói vật chứng cần được lưu giữ, bảo quản và xử lý đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Việc cơ quan điều tra tự tiêu hủy là thực hiện không đúng quy định của pháp luật về xử lý vật chứng.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại (nếu có);
- VKSND huyện Phù Yên;
- Người bào chữa (nếu có);

} Giao

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Cơ quan điều tra- CA huyện ;
- CQ Thi hành án hình sự;
- Trại TG (nhà tạm giam);
- Sở tư pháp tỉnh;
- Người có QL,NVLQ (nếu có);

} Gửi

- Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
- Lưu: Hồ sơ vụ án, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Tân Việt